

Sự tương tác thể loại trong truyện ngắn Việt Nam đương đại

Lê Hương Thủy*

Viện Văn học

Ngày nhận bài 15/2/2018; ngày chuyển phản biện 21/2/2018; ngày nhận phản biện 22/3/2018; ngày chấp nhận đăng 27/3/2018

Tóm tắt:

Quá trình vận động của thể loại là kết quả của sự vận động mang tính quy luật, đặc trưng thể loại, đồng thời chịu sự chi phối của ý thức đổi mới tư duy, ý thức sáng tạo của chủ thể cầm bút. Điều này khiến cho đời sống thể loại luôn có sự biến chuyển không ngừng, đặc biệt trong bối cảnh đương đại, khi tinh thần đổi mới đã trở thành ý thức thường trực của người cầm bút. Một trong những biến chuyển của đời sống thể loại văn học đương đại là sự tương tác thể loại. Trong bối cảnh mà sự tương tác đã và đang diễn ra trên tất cả các phương diện như một đặc tính của thời đại, trong sự chuyển đổi ý thức nghệ thuật của nhà văn, sự tương tác thể loại trong văn học đã đặt ra vấn đề cần có những nghiên cứu và định vị về đời sống thể loại, về những đặc tính và sự biến đổi của cấu trúc thể loại. Bài viết hướng tới nghiên cứu sự tương tác thể loại trong truyện ngắn Việt Nam đương đại, qua đó để thấy tính vừa ổn định vừa biến đổi của thể loại truyện ngắn, quy luật vận động và phát triển của thể loại này trong tiến trình lịch sử.

Từ khóa: Sự tương tác thể loại, sự vận động thể loại, truyện ngắn Việt Nam đương đại.

Chỉ số phân loại: 5.10

Mở đầu

Sau 1975, cùng với sự vận động của đời sống xã hội, đời sống văn học đã có những thay đổi đáng chú ý. Điều này khiến cho đời sống thể loại luôn có sự biến chuyển không ngừng. Cùng với những chuyển động của thể loại tiểu thuyết với sự xuất hiện của những tác phẩm đáng chú ý là sự lên ngôi của truyện ngắn. Sáng tác của các nhà văn đã có sự kết hợp lối viết truyền thống với sự cách tân trong nghệ thuật, trong bút pháp và cách thức kể chuyện. Một mặt, truyện ngắn vẫn được sáng tác như một thể loại độc lập. Mặt khác, nhiều cây bút truyện ngắn lại có những phá cách, muốn được tự do nằm ngoài khuôn mẫu và quy định của thể loại. Người viết truyện ngắn đề cao tính tự do, tính biến hóa, coi đó như một trong những cách thức để cách tân nghệ thuật, đổi mới lối viết. Trong bối cảnh mới, được sự cổ vũ của sự đổi mới tư duy, nhà văn trong quá trình sáng tác, ở phương diện thể loại, một mặt tôn trọng những mô chuẩn nghệ thuật có tính chất quy ước, mặt khác, luôn có nhu cầu thoát bỏ những quy ước ấy; bằng cách tổng hợp kinh nghiệm của hai hay nhiều thể loại khác, tạo nên những tác phẩm "lệch chuẩn" [1].

Nội dung

Trong công trình *Văn học thế giới mở*, Nguyễn Thành Thi quan niệm tương tác thể loại là "hiện tượng hai hay nhiều thể loại của một giai đoạn, một thời kỳ, một nền văn học, thuộc về một hay nhiều hệ thống thể loại, tác động, ảnh hưởng lẫn nhau, xâm nhập vào nhau, mô phỏng nhau... để cùng biến đổi hoặc hình thành thể loại mới"¹. Nghiên cứu tư duy phức hợp trong

lĩnh vực sáng tạo nghệ thuật, Edgar Morin cho rằng: "Phải thừa nhận những hiện tượng, như tự do hoặc sáng tạo, là những hiện tượng không thể giải thích được, nếu không đặt chúng trong khuôn khổ phức hợp"². Nghĩa là trong hoạt động sáng tạo, cũng như với một tác phẩm thuộc một thể loại nào đó cũng phải chấp nhận một "sự mơ hồ xác thực" (chữ của Edgar Morin), những nét nhòe mờ. Trong văn học, sự phức hợp thể loại là khái niệm từng được Bakhtin sử dụng (theo Bakhtin, lịch sử văn học trước hết là lịch sử hình thành, phát triển, tương tác giữa các thể loại) [2]. Sự phức hợp thể loại tạo nên tính lưỡng hợp, mang đặc điểm của các phương thức phản ánh đời sống khác nhau, những hình thức kỹ thuật, chất liệu phản ánh đời sống khác nhau. Tương tác thể loại là sự thể hiện quá trình biến đổi thể loại mang tính quy luật, chịu sự chi phối của tư tưởng, quan niệm nghệ thuật, ý thức thể nghiệm và sáng tạo của người viết trước đòi hỏi của thực tiễn đời sống văn học. Trong bối cảnh đổi mới văn học, cùng với ý thức cách tân, sự tương tác thể loại có thể xem là một phương diện/hệ quả của quá trình vận động và đổi mới văn học.

Quan sát thực tiễn đời sống văn học và sự vận động của thể loại truyện ngắn những thập niên gần đây, có thể thấy khả năng biến hóa của truyện ngắn được các nhà văn vận dụng đến tối đa: Không chỉ biến hóa về dung lượng (truyện có thể dài vài ba trang - truyện rất ngắn hay 20-30 trang); đổi mới về nội dung (với việc tiếp cận với nhiều vấn đề của đời sống, mở rộng

¹Nguyễn Thành Thi (2010), *Văn học thế giới mở*, Nhà xuất bản trẻ, tr.49.

²Edgar Morin (2009), *Nhập môn tư duy phức hợp*, Nhà xuất bản tri thức, tr.46.

*Email: thuylehuong@yahoo.com

The interaction of genres in Vietnamese contemporary short stories

Huong Thuy Le*

Vietnam Institute of Literature

Received 15 February 2018; accepted 27 March 2018

Abstract:

The movement of every genre not only is the result of the movement following its own rules and the characteristics of the genre but also is dominated by the consciousness of innovating thinking as well as the consciousness of creation of writers. That is the reason why the life of every genre changes constantly, especially in the contemporary context where the spirit of innovation has become more and more permanent in Vietnamese writers. One of the most remarkable changes in contemporary literature is the interaction of genres. When the interactions that have taken place in all social aspects as the featured characteristics of the contemporary age, when the artistic consciousness of writers has been changed significantly, the interaction of genres poses many problems such as researching and locating the life cycles of literary genres, the characteristics, and the renovation of genres' structures. This article presents a research into the interaction of genres in Vietnamese contemporary short stories, thereby showing both the stability and the movement of short stories and identifying the rules of its movement and development in the historical process.

Keywords: Genre's movement, interaction of genres, Vietnamese contemporary short stories.

Classification number: 5.10

đề tài sáng tác) mà còn ở sự đa dạng trong kỹ thuật viết, trong sự pha trộn, chồng xếp các phong cách thể loại. Có thể coi đây là hiện tượng nhiều hệ thống thể loại tương tác, ảnh hưởng xâm nhập vào nhau tạo thành những thể loại mới mang đặc điểm kép của hai hay nhiều nòng cốt thể loại.

Sự tương tác, pha trộn thể loại trong truyện ngắn ít nhiều đã có trong văn học trước đây. Theo Daniel Grojnowski: "Truyện ngắn là một thể loại đa hình hài luôn sẵn sàng cho mọi biến đổi"³. Nhà nghiên cứu Lã Nguyên cũng cho rằng: "Về phương diện cấu trúc, bộ xương thể loại của truyện ngắn vẫn chưa ổn định, thường xuyên biến đổi. Cho nên, ta dễ dàng nhận ra sự

thay đổi cấu trúc của truyện ngắn qua các thời đại văn học khác nhau"⁴. Đây chính là quy luật vận động của thể loại, nghĩa là "nòng cốt của thể loại chưa bao giờ rắn lại" (Bakhtin) [2]. Tuy nhiên, phải đến những thập kỷ gần đây, với sự thay đổi quan niệm văn học và quan niệm thể loại, dấu hiệu của sự pha trộn, dung nạp thể loại mới được thể hiện rõ rệt và với tần suất cao. Cùng với sự vận động, quy luật nội tại của đời sống thể loại là ý thức để truyện ngắn được viết khác với những quy ước thông thường, phá vỡ dạng thức tồn tại khá ổn định của truyện ngắn, làm cho truyện ngắn "chạm đến ranh giới vốn mờ nhạt giữa truyện ngắn với các thể loại văn học khác như bút ký, tản văn, tùy bút, tiểu luận", thậm chí có cả yếu tố thơ và kịch. Thực tế này làm đứt gãy những giới hạn thể loại truyền thống. Trong quan niệm của người viết, truyện ngắn không còn là thể loại tự sự đơn giản, mà có khả năng biến hóa với việc xóa mờ lẫn ranh thể loại, với sự đan xen kết hợp nhiều kiểu văn bản trong một văn bản.

Sự giao thoa, tương tác giữa truyện ngắn và thơ

Người viết truyện ngắn hiện nay khá tự do trong việc làm thay đổi khuôn diện của truyện ngắn truyền thống, bằng cách để cho những yếu tố thuộc về phẩm tính của thơ ca, hay chất thơ xâm nhập vào tác phẩm tự sự, không chỉ ở giai điệu, hình ảnh, xúc cảm - những phẩm tính của tác phẩm thơ - mà còn ở sự hiển ngôn của ngôn ngữ thơ trên bề mặt văn bản. Sự xâm nhập của chất thơ vào truyện ngắn có thể được biểu hiện ở hình ảnh trữ tình, ở sự cô đọng, hàm súc và một dấu hiệu "ngoại hiện" rõ rệt nhất là sự hiện diện của ngôn ngữ thơ trong truyện ngắn. Truyện ngắn của Nguyễn Huy Thiệp có sự hòa phối của nhiều thể loại khác nhau (có cả thơ, văn xuôi và kịch). Nguyễn Huy Thiệp có ý thức rõ về sự xâm nhập của thơ vào truyện ngắn, về sự mở rộng ranh giới của truyện bằng thơ. Trong hai tập truyện ngắn *Như những ngọn gió*⁵ và *Thương cả cho đời bạc*⁶, ngôn ngữ thơ ca chiếm một tỷ lệ lớn. Đó có thể là những câu thơ do chính tác giả sáng tác, cũng có thể tác giả mượn của người khác (Đồng Đức Bốn, Nguyễn Bảo Sinh...), cũng có khi là lời hát cổ, những câu hát đồng dao, câu ca dân gian được nhà văn sử dụng nguyên văn hoặc có chỉnh sửa. Nhiều tiêu đề truyện ngắn của Nguyễn Huy Thiệp cũng mang tính thơ, thi vị, chất trữ tình (*Chảy đi sông ơi*, *Thương nhớ đồng quê*, *Tâm hồn mẹ*...). Nguyễn Huy Thiệp từng chia sẻ về những ám ảnh của đồng dao trong quá trình sáng tác và trên thực tế, ông cũng đã vận dụng hình thức này vào truyện ngắn của mình [3]. Mở đầu truyện ngắn *Những người thợ xẽ* là những câu hát đồng dao quen thuộc của trẻ nhỏ: "Kéo cưa lừa xẽ/Ông thợ nào khỏe/Thì về com vua/Ông thợ nào thua/Thì về bú ti". Chất thơ, tư duy thơ còn biểu hiện qua việc sử dụng hình thức điệp, hình thức

³Daniel Grojnowski (2017), *Đọc truyện ngắn*, Trần Hình, Phùng Kiên dịch, Nhà xuất bản Hội nhà văn, tr.7.

⁴Lã Nguyên (2007), "Những dấu hiệu của chủ nghĩa hậu hiện đại trong văn học Việt Nam qua sáng tác của Nguyễn Huy Thiệp và Phạm Thị Hoài", *Tạp chí Nghiên cứu văn học*, 12, tr.35.

⁵Nguyễn Huy Thiệp (1995), *Như những ngọn gió*, Nhà xuất bản Văn học.

⁶Nguyễn Huy Thiệp (2001), *Thương cả cho đời bạc*, Nhà xuất bản Văn hóa - Thông tin.

tái lập, ở giai điệu, ngôn ngữ giàu nhạc điệu: Kết thúc *Con gái thủy thần* là những câu: “Con gái thủy thần! Nàng ở đâu? Nàng ở chỗ nào? Vì cái gì? Bởi lẽ gì? Để tôi mượn màu son phấn ra đi...”. Cấu trúc này được lặp lại 2 lần như một điệp khúc ngân dài ngay cả khi tác phẩm kết thúc. Bên cạnh đó là lối viết với ngôn ngữ giàu chất thơ, lối viết rất gợi cảm với người đọc: “Đoạn sông chảy qua bên Cốc lia một vòng cung đầy những doi cát bên bờ mãi về phía tây. Bên bờ ở ngay gốc gạo đơn độc đầu xóm. Con sông bên nước mơ màng và buồn cô liêu, nửa như chờ đợi, nửa như hờn dỗi. Mùa hoa, trên ngọn cây gạo màu đỏ xao xuyến lạ lùng” (*Chảy đi sông ơi*). Ở truyện ngắn của Phạm Thị Hoài chất thơ lại được biểu hiện bởi những suy cảm từ những sự việc, những ý nghĩ của nhân vật trong từng trạng huống (*Trong cơn mưa*). Trong truyện ngắn của Nguyễn Ngọc Tư (*Cái nhìn khắc khoải, Dòng nhỏ, Chiều vắng, Hiu hiu gió bắc...*) có sự dung nạp yếu tố trữ tình vào truyện ngắn bằng việc không hướng vào khai triển hệ thống sự kiện với cốt truyện mạch lạc, mà chú ý khắc họa nhân vật trong nhiều trạng huống tâm trạng (gắn với chủ thể - nhân vật trữ tình trong thơ).

Sự xâm nhập của thơ vào truyện ngắn còn được biểu hiện trong việc nhà văn đã đưa thơ làm đề từ, chẳng hạn đề từ truyện ngắn *Tri âm* (Phạm Hải Anh): “Đoạn trường sô rút tên ra/Đoạn trường thơ phải đưa mà trả nhau (đề từ truyện *Tri âm* - Phạm Hải Anh), trong truyện ngắn *Năm mươi mười lăm hai mươi* của Nguyễn Vĩnh Nguyên là những câu: “Năm mươi mười lăm hai mươi/Con trai mới lớn đừng chơi năm mươi”. Với nhiều truyện ngắn, thơ không chỉ đóng vai trò là lời đề từ với chức năng dẫn dụ mà có khi thơ còn là một tâm sự nhà văn muốn gửi gắm, thơ đóng vai trò là những đoạn trữ tình ngoại đề thể hiện tâm trạng nhân vật, thơ được đưa vào truyện ngắn nương theo cốt truyện và tâm trạng nhân vật. Đây cũng là ý thức tránh sự câu thúc bởi những ràng buộc mang tính quy phạm: Truyện ngắn không chỉ là câu chuyện được kể mà còn là những trạng huống, những cảm xúc, khơi gợi năng lực tưởng tượng. Bên cạnh những tác phẩm có lối viết tái hiện phong phú các sự kiện đời sống là những sáng tác chú ý khai thác đời sống nội tâm nhân vật, tác phẩm được cấu trúc theo dòng tâm tư, trạng thái suy cảm của nhân vật, với sự kết hợp của tự sự và trữ tình, đi sâu vào thế giới nội tâm của nhân vật.

Ở chiều ngược lại, cũng có thể nhận thấy dấu hiệu của chất văn xuôi trong thơ, ở việc nhà thơ đưa những yếu tố cốt truyện vào cấu trúc trữ tình trong thơ. Trong bài viết về thơ Mai Văn Phấn gần đây, nhà nghiên cứu Văn Giá nhận thấy trong bài thơ *Gương mặt em và Vãn trấn tĩnh tiễn khách ra ngõ* của Mai Văn Phấn “có đầy đủ tính cách của một truyện ngắn mini mang hình thức thơ”, là “một kiểu thơ - truyện rất ngắn (không phải truyện ngắn thông thường hoặc truyện dài)”⁷. Sự pha trộn giữa mạch trữ tình và mạch tự sự tạo nên cấu trúc trữ tình - tự sự trong thơ Mai Văn Phấn. Qua đó có thể thấy sự tương tác, pha trộn giữa yếu tố văn xuôi và thơ không phải là sự tác động một chiều mà

ngay cả trong nhiều tác phẩm thơ đương đại cũng có sự xâm nhập của chất văn xuôi vào thơ cho thấy sự giao thoa gặp gỡ giữa hai hình thức thể loại tưởng như rất xa nhau này.

Sự giao thoa, tương tác giữa truyện ngắn và tiểu thuyết

Đã có những quan điểm không tách bạch trên phương diện lý thuyết thể loại truyện ngắn và tiểu thuyết, bởi cùng thuộc phương thức tự sự, truyện ngắn và tiểu thuyết vốn có nhiều điểm tương đồng [4]. Thực tế là có không ít tác phẩm khó có thể có được một tên gọi chính xác là truyện ngắn, truyện vừa hay truyện dài, bởi tiêu chí về độ dài của một truyện ngắn không phải là con số cố định. Cũng lại có quan điểm cho rằng không có hình thức truyện vừa mà chỉ có truyện ngắn và truyện dài căn cứ trên tiêu chí truyện ngắn một tình huống và truyện ngắn nhiều tình huống. Cùng thuộc loại hình tự sự, giữa truyện ngắn và tiểu thuyết có những đặc điểm giao thoa. Trong nhiều định nghĩa về thể loại truyện ngắn, các nhà nghiên cứu cũng như người sáng tác đã đặt truyện ngắn trong tương quan với tiểu thuyết. Bên cạnh những quan niệm coi truyện ngắn là một thể loại độc lập với những tiêu chí rõ ràng cũng có những quan niệm coi truyện ngắn là “một loại tiểu thuyết rất ngắn”, truyện ngắn nằm trong phạm trù của truyện kể, truyện ngắn gần với tiểu thuyết, nghĩa là lấy tiểu thuyết làm điểm quy chiếu.

Nghiên cứu truyện ngắn với tư cách là một thể loại thuộc loại hình tự sự, cần phải có cái nhìn đối sánh với tiểu thuyết - một thể loại có nhiều đặc điểm tương cận tiểu thuyết. Giữa truyện ngắn và tiểu thuyết có những đặc điểm giao thoa, những đặc điểm tương đồng và dị biệt, lẫn ranh giữa truyện ngắn và tiểu thuyết đôi lúc rất mờ nhòe. Với những đặc điểm tương đồng và dị biệt, truyện ngắn và tiểu thuyết trong quá trình phát triển giữa chúng có sự tương tác ảnh hưởng lẫn nhau. Theo kinh nghiệm của nhà văn Nguyễn Kiên thì tác động qua lại giữa truyện ngắn và tiểu thuyết là điều hiển nhiên, chỉ ít thì nó cũng đã dẫn đến những tìm tòi có chủ định về sự trộn lẫn hoặc đan xen, tận dụng khả năng liên phối với các hình thức tự sự khác: “Truyện ngắn trong suốt quá trình phát triển, luôn đứng trước một thách thức: Phải làm sao sức chứa và sức nặng vượt thoát được ra ngoài cái khuôn khổ bé nhỏ mà nghệ thuật khuôn nó vào. Lẽ dĩ nhiên, truyện ngắn phải tự tìm tòi, đồng thời, nó cũng nhìn sang tiểu thuyết”⁸. Về sự tương tác thể loại giữa truyện ngắn và tiểu thuyết, Nguyễn Thành Thi cho rằng: “Tiểu thuyết và truyện ngắn là những thể loại mới hình thành, đang phát triển và biến đổi, “nòng cốt” của chúng chưa kịp rắn lại, còn trong trạng thái mềm, lỏng. Do vậy quá trình tương tác ở đây càng dễ tạo ra hiện tượng thâm nhập, giao thoa, tổng hòa khá tinh tế, phức tạp”⁹. Tính chất tiểu thuyết hóa trong truyện ngắn được đặc trưng bởi các yếu tố. Thứ nhất, ở “sự dài hơi” (không đơn thuần là dung lượng tác phẩm mà ở khả năng phản ánh, sức ôm chứa nhiều vấn đề của đời sống). Thứ hai, ở những phương diện nghệ thuật trần thuật: Những bút pháp vốn nổi

⁷Văn Giá (2011), “Thơ sinh ra để nói niềm hy vọng của con người”, *Tạp chí Nghiên cứu văn học*, số 7, tr.100-101.

⁸Nguyễn Kiên (2000), *Về tác động của tiểu thuyết đối với truyện ngắn*, In trong [4], tr.34.

⁹Nguyễn Thành Thi (2000), *Văn học thế giới mở*, Nhà xuất bản trẻ, tr.54.

bật trong tiểu thuyết - sự luân chuyển các ngôi kể, đan xen các điểm nhìn, gia tăng phân tích tâm lý nhân vật, kỹ thuật phân tích tâm lý, độc thoại nội tâm.

Trên thực tế, sự tác động qua lại giữa truyện ngắn và tiểu thuyết, ở đây là tư duy tiểu thuyết trong truyện ngắn có thể thấy trong nhiều trường hợp [1]. Nhiều truyện ngắn đương đại đã được viết như những tiểu thuyết cô đọng như *Tướng về hưu*, *Giọt máu*, *Con gái thủy thần* (Nguyễn Huy Thiệp), *Khách ở quê ra*, *Phiên chợ Giát* (Nguyễn Minh Châu), *Bước qua lời nguyện* (Tạ Duy Anh), *Bóng đèn* (Đỗ Hoàng Diệu), *Những buổi chiều ngang qua cuộc đời* (Đỗ Bích Thủy), *Cánh đồng bất tận* (Nguyễn Ngọc Tư), *Bức thư gửi mẹ Âu Cơ*, *Hậu thiên đường* (Nguyễn Thị Thu Huệ)...

Tư duy tiểu thuyết thâm nhập vào thể loại truyện ngắn qua việc khai thác và biểu hiện đời sống theo chiều sâu, gia tăng tính dồn nén. Điều này làm cho truyện ngắn có một sức chứa lớn hơn khuôn khổ của nó, cho ta cảm giác về những tiểu thuyết thu nhỏ. Nhiều truyện ngắn của Nguyễn Huy Thiệp được viết bằng tư duy tiểu thuyết [5]. Ở truyện ngắn *Giọt máu* (Nguyễn Huy Thiệp), không chỉ là câu chuyện của vài ba nhân vật mà còn là câu chuyện về một dòng họ, câu chuyện của nhiều con người, nhiều cuộc đời trải qua nhiều biến cố trong suốt chiều dài lịch sử gia tộc. Nhìn vào sơ đồ gia phả họ Phạm - một nội dung được Nguyễn Huy Thiệp đưa vào tác phẩm, cũng là sườn của câu chuyện - cơ sở của việc xây dựng cốt truyện truyện ngắn này, người đọc cũng có thể hình dung được tính chất phức tạp cũng như những mối quan hệ đa diện mà người viết có chủ ý đề cập tới. Dưới đây là gia phả họ Phạm:

Phạm Ngọc Liên

Mất năm 1840

3 vợ, 5 con trai, 6 con gái

I

Phạm Ngọc Gia

Mất năm 1887

(con trưởng của ông Liên)

I

Các con ông Gia

(Trong truyện không nhắc đến)

I

Phạm Ngọc Chiêu

Cháu đích tôn của ông Gia

I

Bà Đỗ Thị Ninh (...)

Xét ở khía cạnh tầm vóc phản ánh lịch sử và số phận con người như cách người ta vẫn nói về tiểu thuyết thì truyện ngắn

của Nguyễn Huy Thiệp đã có được sức dung chứa lớn.

Một trong những biểu hiện của tư duy tiểu thuyết trong truyện ngắn là ở sự xâm lấn của những phương diện kỹ thuật mà thông thường chỉ có thể có trong tiểu thuyết, ở người viết tiểu thuyết. Nói *Cánh đồng bất tận* là truyện ngắn mang phẩm chất tiểu thuyết là có cơ sở. Khảo sát *Cánh đồng bất tận* trên các phương diện vốn dĩ có thể mạnh trong một tác phẩm tiểu thuyết như kỹ thuật di chuyển điểm nhìn trần thuật, kỹ thuật lắp ghép lồng truyện và kỹ thuật phân tích tâm lý, độc thoại nội tâm sẽ thấy được tính chất tiểu thuyết hóa truyện ngắn trong tác phẩm của cây bút nữ trẻ này. Không phải là tác phẩm có kiểu kết cấu nhân vật đa tuyến (vì số lượng nhân vật trong tác phẩm không nhiều, với sự hiện diện của bốn nhân vật chính là Sương, Điền, người cha, cô gái điểm) nhưng tác phẩm có sự tồn tại của 3 cấu trúc tự sự song song: Cấu trúc theo trật tự nhân quả, cấu trúc theo trật tự thời gian tuyến tính và cấu trúc theo dòng chảy tâm lý nhân vật. Truyện song hành hai hệ thống cốt truyện là cốt truyện sự kiện và cốt truyện tâm lý. Tuy nhiên, trật tự nhân quả và trật tự thời gian tuyến tính không được xây dựng trên một trục ngang với diễn trình rành mạch theo các lớp lang mà còn có sự đan xen bởi diễn biến nội tâm của nhân vật. Chính sự đan xen này làm cho tác phẩm vừa mang tính chất của một kết cấu đa tầng nhưng đồng thời lại có sự phân rã cốt truyện. Truyện ngắn có sự hiện diện của dòng chảy tâm lý nhân vật và người viết đã khai thác khá thành công khả năng phân tích, miêu tả tâm lý nhân vật với dòng chảy đan xen giữa quá khứ và hiện tại, hiện thực và suy tưởng. Kỹ thuật phối hợp độ căng chùng trong tiết tấu nhịp điệu - một đặc điểm của tiểu thuyết - được Nguyễn Ngọc Tư vận dụng đến tối đa khiến cho người đọc khi đọc tác phẩm còn có cảm giác như đang được xem một cuốn phim quay chậm, ở đó có sự chông xếp giữa những xen ngoại cảnh và xen tâm trạng. Sự điều tiết nhịp điệu trần thuật, ở đây là sự hòa phối giữa nhịp điệu trần thuật trong tiểu thuyết: Nhịp điệu chậm thể hiện “kiểu soi ngắm cuộc sống một cách trầm tĩnh” và nhịp điệu nhanh, đột ngột, thường đẩy đến cao trào rồi kết thúc trong truyện ngắn đã làm cho tính chất tiểu thuyết hóa trong truyện ngắn này được thể hiện rõ.

Trong *Thương nhớ đồng quê* (Nguyễn Huy Thiệp), có sự tồn tại đồng thời của nhiều mạch truyện: Ngoài mạch truyện chính là Nhâm, có nhiều mạch truyện khác về sư Thiều, chú Phụng, ông giáo Quỳ. *Tướng về hưu* (Nguyễn Huy Thiệp) được viết theo mô hình của tiểu thuyết chương hồi. Tác phẩm được phân tách thành 15 phân đoạn đánh số La mã từ I đến XV, tương ứng với mỗi phân đoạn được đánh số là một sự kiện nằm trong chuỗi sự kiện được tác giả liên kết theo lối sự kiện trước là tiền đề cho sự kiện sau. Theo cách hiểu về tiểu thuyết chương hồi của chúng tôi thì đó là tác phẩm có nhiều chương và nhiều hồi, mỗi chương là một sự kiện, một kịch tính diễn ra trong một khoảng thời gian nhất định, trong tác phẩm thường có những lời dẫn, kiểu như “đoạn này kể chuyện”, “lời mào đầu”, “xin xem hồi sau phân giải”, “lại nói”... Kết thúc mỗi hồi người viết thường có lời chú muốn biết diễn biến tiếp theo như thế nào thì người đọc hãy đọc tiếp và hồi sau sẽ rõ.

Trong *Tướng về hưu*, nhiều phân đoạn, Nguyễn Huy Thiệp đã sử dụng lối viết này bằng cách thêm vào các lời chú ở đầu mỗi phân đoạn, chẳng hạn: Trước khi kể tiếp, xin nói về gia đình tôi/Tôi quay lại đoạn kể cha con tôi bàn việc gia đình.

Tính chất truyện ngắn tiểu thuyết hóa còn được thể hiện ở kỹ thuật liên kết chùm, ở các truyện ngắn *Những ngọn gió Hua Tát* (gồm 10 truyện ngắn liên hoàn), *Chút thoáng Xuân Hương* gồm ba truyện: *Truyện thứ nhất*, *Truyện thứ hai*, *Truyện thứ ba*. Không ít truyện ngắn của Nguyễn Minh Châu có sự gắn kết với nhau ở đường dây liên hệ của nhân vật, chẳng hạn nhân vật vừa hiện diện ở truyện ngắn này, vừa hiện diện ở truyện ngắn khác (*Khách ở quê ra*, *Phiên chợ Giát*).

Một phương diện cần phải nói tới ở đây là việc người viết sử dụng những chất liệu sẵn có trong một truyện ngắn đã viết trước đó hoặc từ một tiểu thuyết tác giả viết lại thành một truyện ngắn. Chẳng hạn truyện ngắn và tiểu thuyết *Bóng giai nhân* của Đặng Thiệu Quang, truyện ngắn *Lộc trời* và tiểu thuyết *Họ vẫn chưa về* của Nguyễn Thế Hùng - những tác phẩm của hai tác giả trẻ đoạt giải thưởng của Hội nhà văn gần đây. Nguyễn Thế Hùng viết *Họ vẫn chưa về* dựa trên cấu tứ của truyện ngắn *Lộc trời* và có thể coi truyện ngắn là một phác thảo của tiểu thuyết. Ở những tác phẩm này sự tương tác thể loại được thể hiện ở sự gia cố những chất liệu hiện thực và kỹ thuật trần thuật, ở đây cũng có thể đặt ra vấn đề có chăng một quá trình truyện ngắn hóa tiểu thuyết, ở đó, biến thể “nòng cốt của tiểu thuyết như là kết quả của quá trình tổng hợp kinh nghiệm của truyện ngắn vào tiểu thuyết” [1].

Có thể thấy, sự xuất hiện của tư duy tiểu thuyết trong truyện ngắn đã cho thấy sự biến động trên bề mặt và trong cấu trúc tự sự của thể loại truyện ngắn. Điều này gắn liền với quan niệm của nhà văn về thể loại, về văn học với mục đích nhằm chuyển tải hiện thực đời sống trong bối cảnh mới. Đó cũng là nhu cầu làm mới thể loại thông qua những cách tân tự sự, những nỗ lực làm mới trên hành trình vận động và phát triển của thể loại. Qua khảo sát thực tiễn truyện ngắn hôm nay có thể thấy các nhà văn đang có ý thức phá vỡ ranh giới của những quan niệm mang tính định giá về mặt thể loại. Sự giao thoa của các thể loại trong truyện ngắn thể hiện một cách thể tồn tại của thể loại trong bối cảnh mới. Trong quá trình phát triển, truyện ngắn sẽ thu nạp những đặc điểm mới bởi sự tác động qua lại giữa các thể loại. Sự xâm lấn của các yếu tố tiểu thuyết vào truyện ngắn (hay có thể nói là xu hướng truyện ngắn tiểu thuyết hóa), một phần là kết quả của quy luật nội tại trong quá trình vận động thể loại, mặt khác là bởi ý thức của người viết về khát vọng sáng tạo nhằm tạo nên những không gian nghệ thuật mới.

Truyện ngắn giàu tính kịch, có yếu tố nhật ký, thư từ...

Một đặc điểm dễ nhận thấy trong truyện ngắn của Nguyễn Huy Thiệp là tính kịch. Ở các truyện ngắn *Không có vua*, *Tướng về hưu*, tính kịch được thể hiện qua xung đột, qua nhân vật với các vai nhân vật tính cách và nhân vật hành động, qua ngôn ngữ người kể chuyện và ngôn ngữ đối thoại. *Tướng về*

hưu là truyện ngắn giàu xung đột kịch, hành động kịch. Ngôn ngữ đối thoại trong truyện ngắn này là một biểu hiện rõ của chất kịch. Các phát ngôn luôn được đặt trong trạng thái xung đột các quan điểm, ý kiến: Cái Mi với cái Vi trêu: “Chị Lài xinh nhất”. Cô Lài cười thôn thôn: “Chà phải. Mợ mới xinh nhất”. Vợ tôi bảo: “Em đi chú ý đỡ ông những khi tàu xe”. Cha tôi bảo: “Hay thôi không đi”. Ông Cơ giẫy nảy: “Chết, cháu đã điện rồi. Mang tiếng chết”. Cha tôi thờ dãi: “Tôi có tiếng gì mà mang” (*Tướng về hưu*).

Đọc *Kịch cầm* của Phan Thị Vàng Anh, người đọc như được dõi theo một vở kịch trong đó có không gian kịch (không gian gia đình với hai nhân vật chính là đứa con và ông bố), thời gian kịch (kể từ khi đứa con phát hiện ra việc bố mình ngoại tình bằng một mẫu giấy tình cờ nhặt được) và hành động kịch (hành động, ý nghĩ, sự thay đổi trạng thái đời sống cùng những việc làm trong sự đối kháng ngầm của người con với người bố cũng như những tình huống nảy sinh giữa người con với những thành viên trong gia đình). Một số truyện ngắn của Phan Thị Vàng Anh được viết dưới hình thức nhật ký, thư từ (*Khi người ta trẻ*). Trong *Bức thư gửi mẹ Ấu Cơ*, tác giả Y Ban đã mượn hình thức viết thư để qua đó nhân vật được giải bày tâm sự, được thỏa lòng nói ra những khát vọng thầm kín của chính mình mà trong hoàn cảnh khác nhân vật khó có cơ hội bộc lộ. Hoặc trong *Phù phiếm truyện* (Phan Việt) - tập truyện ngắn đoạt giải Nhì trong Cuộc thi *Văn học tuổi 20 lần thứ III* từng gây sự chú ý của dư luận, dung chứa nhiều yếu tố của tùy bút, bút ký. Còn ở Nguyễn Huy Thiệp, có thể dễ dàng nhận ra trong nhiều truyện ngắn của ông có sự đan xen của các thể loại: Truyện kiểu truyện ngắn - tư liệu (*Thương cả cho đời bạc*), truyện ngắn - nhật ký (*Mưa*), truyện ngắn - chân dung (*Nguyễn Thị Lộ*, *Mưa Nhà Nam*).

Kết luận

Thực tế đời sống văn học cho thấy, nòng cốt của thể loại là những “mô chuẩn nghệ thuật”, ít nhiều mang tính quy ước [1]. Người đọc từng quen với khái niệm thể loại trong tính ổn định. Với nhiều tác phẩm truyện ngắn đương đại, có thể thấy nhà văn đã làm đứt gãy những quy ước thể loại trước đây và khi đọc tác phẩm những thói quen và kinh nghiệm của người đọc cũng bị phá vỡ. Tác giả truyện ngắn đã có ý thức “chơi thể loại” bằng việc tạo nên một tác phẩm “lệch chuẩn” bởi lối viết thoát khỏi khung khổ, quy chuẩn nghệ thuật của thể loại truyền thống.

Nhìn vào thực tiễn đời sống thể loại truyện ngắn có thể thấy sự tương tác thể loại là hiện tượng đã có trong lịch sử, tuy nhiên tính chất giao thoa, tương tác thể loại ở mỗi thời, mỗi người (chủ thể sáng tạo) lại có những đặc điểm khác biệt. Trong thời kỳ trung đại khi mà “văn sử triết bất phân” vẫn là quan niệm có tính chi phối thì sự tương tác thể loại chưa phải là vấn đề đặt ra theo cách thức hướng tới giải mã ý thức đời mới tư duy nghệ thuật, tư duy về thể loại của nhà văn trong quá trình sáng tác. Trong thời kỳ hiện đại, ở một số sáng tác, tính chất tương tác thể loại cũng đã được biểu hiện, tuy nhiên đa phần là đặc điểm tự nhiên mang tính quy luật nội tại của quá trình vận động thể

loại. Càng về sau, đặc biệt là trong những thập kỷ gần đây, sự tương tác thể loại là hiện tượng diễn ra khá phổ biến. Nhiều người viết coi đó như một hướng đích để cách tân nghệ thuật, thể hiện nỗ lực kiếm tìm lối viết.

Đời sống thể loại của văn học Việt Nam đương đại vận động và phát triển theo chiều hướng ở đó một mặt nhà văn duy trì những quy ước thể loại, mặt khác với nhiều trường hợp, sự pha trộn, tương tác thể loại được xem như sự “vi phạm quy tắc có chủ ý” của người viết. Một mặt thể loại truyền thống được củng cố, đồng thời lại có sự rạn vỡ, biến cải, phức hợp thể loại mới trong sự thay đổi cách nhận thức về con người và hiện thực, đổi mới tư duy nghệ thuật. Sự pha trộn, tương tác của những thể loại như thơ, kịch, nhật ký trong truyện ngắn và tiểu thuyết đã tạo nên sự mới mẻ cho bản thân mỗi thể loại và mỗi tác phẩm. Mỗi thể loại trong quá trình phát triển đã thu hút vào mình những yếu tố ưu việt của những thể loại tương cận, thậm chí những thể loại không tương cận để tạo nên sức hấp dẫn mới. Không chỉ là sự đổi mới ở hình thức nghệ thuật, hình thức thể loại mà điều cốt lõi là để có thể phát huy được tính hiệu quả của hình thức nghệ thuật trước yêu cầu biểu hiện những vấn đề

của đời sống. Nhiều tác phẩm có sự đổi mới theo hướng tương tác thể loại đã đem lại thành công, phát huy được tối đa trong việc biểu hiện những vấn đề của đời sống và nghệ thuật, có giá trị thẩm mỹ. Tuy nhiên, cũng có những tác phẩm mới dừng lại ở sự thể nghiệm và điều quan trọng là, dù sự tương tác, dung nạp thể loại diễn ra mạnh mẽ đến đâu thì người viết vẫn phải duy trì được đặc tính cốt lõi của thể loại gốc, để nó vẫn là chính nó chứ không phải là một thể loại nào khác.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nguyễn Thành Thi (2010), *Văn học thế giới mở*, Nhà xuất bản trẻ TP Hồ Chí Minh.
- [2] M. Bakhtin (1992), *Lý luận và thi pháp tiểu thuyết*, Trường viết văn Nguyễn Du, Bộ Văn hóa - Thông tin.
- [3] Phạm Xuân Nguyên (sưu tầm và biên soạn) (2001), *Đi tìm Nguyễn Huy Thiệp*, Nhà xuất bản Văn hóa - Thông tin.
- [4] Bùi Việt Thắng (2000), *Truyện ngắn - Những vấn đề lý thuyết và thực tiễn thể loại*, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [5] Nguyễn Đăng Điệp (2003), *Vọng từ con chữ*, Nhà xuất bản Văn học.